

Bản án số: 56 / 2022/ HSST

Ngày: 23/ 11/ 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quang Hoà

Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Thủy, thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tài- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại phòng xử án TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ an, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/ HSST-QĐXX ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo : Phạm Văn B, Tên gọi khác: Không Giới tính: Nam.

Sinh ngày 22 tháng 09 năm 1987.

Nơi cư trú: Làng L S, xã N Y, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc : Kinh;

Tôn giáo : Không.

Nghề nghiệp : Lao động tự do;

Trình độ văn hoá : 12/12.

Con ông : Phạm Văn T,

Con bà: Vũ Thị M

Vợ: Vũ Thị H; Có 02 con sinh năm 2011 và 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 27/6/2017, bị TAND huyện Nghĩa Đàn, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 13 tháng.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/08/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị D, sinh 1987

Trú tại: Làng M L, xã N M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng: Anh Đoàn Thanh H, sinh năm 1981

Trú tại: Xóm H B, xã N H, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 09/08/2022, Phạm Văn B mượn xe máy mang BKS 37L1-231.25 của chị Nguyễn Thị D (là em dâu) đi đến xã C B, huyện Q C, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông hỏi mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) Heroine. Mua được ma túy, B cầm trong tay rồi đi xe máy về xã N H, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi B đang đứng tại lô cao su thuộc xóm H B, xã N H, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an huyện Nghĩa Đàn kiểm tra, bắt quả tang.

Kết quả trưng cầu giám định tại bản kết luận giám định số 1085/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 15 tháng 08 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn B gửi đến giám định là ma túy (Heroine), khối lượng khi bắt thu giữ là 0,12g.

Cáo trạng số 61 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của VKSND huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố, phân tích đánh giá tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Xử phạt: Phạm Văn B từ 15 đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ, điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo B còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định được niêm phong vào một phong bì thư Công an huyện Nghĩa Đàn.

Về án phí: Bị cáo B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

Tại phiên tòa, bị cáo B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng, không oan sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có

khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai của bị cáo Phạm Văn B tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, kết quả trưng cầu giám định và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án về thời gian, diễn biến nội dung sự việc. Có căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 09/08/2022, tại lô cao su thuộc xóm H B, xã N H, huyện N Đ, Phạm Văn B đang cầm trên tay 01 (một) gói chất bột màu trắng (Heroine) có khối lượng 0,12 gam thì bị bắt quả tang.

Bị cáo Phạm Văn B nhận thức được Heroine là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn B đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật.

[3] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho B nhưng không biết rõ tên, tuổi địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[4]. Vụ án nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Văn B đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác như trộm cắp, giết người cướp của, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình nên cần xử lý nghiêm.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là sau khi bị bắt đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có ông ngoại là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, chỉ cần cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian mức như Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo B còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định gói trong giấy bạc đã được niêm phong trong một phong bì thư Công an huyện Nghĩa Đàn .

Khi bắt giữ bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ của B 01 chiếc xe máy mang BKS 37L1-231.25 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị D, việc bị cáo B mượn sử dụng đi mua ma túy chị D không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị D là đúng pháp luật.

[6]. Về án phí : Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn B 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 09/08/2022.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo B còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định cùng gói giấy bạc màu trắng được niêm phong vào một phong bì thư Công an huyện Nghĩa Đàn.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Nghĩa Đàn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn ngày 17/10/2022).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn B phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSNĐ, VKST
- THAHS
- CÁNĐ
- Lưu VP

Lý Quang Tình